

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CHẾ BIẾN GỖ THUẬN AN
(Kỳ họp lần 03, ngày 06/8/2018)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ THUẬN AN

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần chế biến gỗ Thuận An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12 tháng 10 năm 2016;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần chế biến gỗ Thuận An;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần chế biến gỗ Thuận An, kỳ họp lần 03, ngày 06 tháng 8 năm 2018.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 02 và lũy kế 6 tháng năm 2018 của Công ty, với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện quý 2/2018	Thực hiện 6 th /2018	% 6 th so với KH 2018	% 6 th so với 6 th /2017
1	Sản lượng sản xuất						
1.1	Diện tích khai thác cao su thanh lý	Ha	820	358	558	68,05	117,97
1.2	Gỗ phiơ sơ chế	m3	43.400	20.791	33.267	76,65	121,56
2	Gỗ tinh chế	m3	7.200	1.577	3.176	44,11	83,37
2.1	Gỗ ghép tấm	m3	600	252	536	89,41	149,43
2.1	Thành phẩm	m3	6.600	1.325	2.639	39,99	76,50
3	Sản lượng tiêu thụ	m3					
3.1	Gỗ phiơ sơ chế	m3	36.500	14.895	23.085	63,25	108,43
3.2	Gỗ tinh chế	m3	7.300	1.672	3.228	44,22	83,37
	- Gỗ ghép tấm	m3	600	252	536	89,41	149,43
	- Thành phẩm	m3	6.700	1.419	2.692	40,17	76,62
4	Tổng doanh thu	Tr đồng	586.000	186.509	316.308	53,98	100,14
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	17.800	7.295	12.005	67,44	103,89



2. Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 03 năm 2018 của Công ty, với một số nội dung cơ bản như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
			Quý 03 năm 2018
1	Sản lượng sản xuất		
	- Diện tích cao su khai thác	ha	200
	- Sản lượng gỗ phôi sơ chế	m3	10.989
	- Gỗ ghép tấm	m3	200
	- Gỗ tinh chế	m3	1.500
2	Sản lượng tiêu thụ		
	- Sản lượng gỗ phôi	m3	10.000
	- Gỗ tinh chế	m3	1.700
3	Tổng doanh thu	Tr đồng	149.650
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	5.250

3. Thống nhất các giải pháp để thực hiện kế hoạch quý 03 năm 2018 của ban điều hành Công ty.

4. Tập trung thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

5. Giao Ban điều hành Công ty tập trung chỉ đạo và theo dõi công tác SXKD tại Chi nhánh Bình Phước.

6. Kế hoạch XDCB: Triển khai thực hiện theo kế hoạch đã phê duyệt kịp thời, đáp ứng hiệu quả nhu cầu sản xuất. Rà soát điều chỉnh trình tự hồ sơ thực hiện các công trình XDCB theo đúng quy định.

7. Đề nghị ban điều hành Công ty triển khai việc xây dựng phương án SXKD dài hạn của Công ty. Rà soát kế hoạch 5 năm của Công ty để xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

8. Yêu cầu ban điều hành có báo cáo HĐQT về việc rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật, chi phí quản lý, chi phí bán hàng và hao hụt nhiên liệu. Đề nghị tiết giảm tối đa việc lãng phí trong quá trình sản xuất, để tăng hiệu quả trong SXKD.

9. Giao Tổng Giám đốc có phương án nhân sự để ổn định tổ chức, tập trung nguồn lực cho công tác SXKD. Tiếp tục đề xuất phương án bổ sung nhân lực quản lý chuyên môn có trình độ, để đáp ứng yêu cầu tổ chức sản xuất tại Công ty.

10. Tập trung chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Đảm bảo môi trường làm việc, tiền lương và thu nhập ổn định cho người lao động.

11. Hội đồng quản trị giao Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả cho Hội đồng quản trị. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. *7/7/18*

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT TPHCM;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban TGD công ty;
- Các phòng ban, đoàn thể cty;
- Các XN;
- Website công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

